

Số: 12 /CT-UBND

Điện Biên, ngày 16 tháng 11 năm 2017

CHỈ THỊ

**Thực hiện Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của
Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế
của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015 – 2016;
mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017 - 2021**

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 về việc phê duyệt Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 – 2021, trong đó xác định tỷ lệ tinh giản biên chế trong 07 năm (từ năm 2015 đến năm 2021) và kế hoạch thực hiện tinh giản biên chế trong từng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương để bảo đảm đến năm 2021 tinh giản biên chế toàn tỉnh đạt tối thiểu 10% so với biên chế đã giao năm 2015.

Qua đánh giá kết quả triển khai thực hiện tinh giản biên chế trong 03 năm (từ năm 2015 đến hết năm 2017) cho thấy nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chưa đạt kế hoạch tinh giản biên chế theo quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, có cơ quan, đơn vị đến nay không thực hiện được tinh giản biên chế; các trường hợp tinh giản biên chế chủ yếu là đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, trong khi mục tiêu tinh giản biên chế để đưa ra khỏi bộ máy nhà nước những người dôi dư, yếu về năng lực, phẩm chất thì chưa thực hiện được; việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy còn chậm, chưa tập trung đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ cho đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức còn lúng túng, chưa có chiều sâu.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên xuất phát khách quan từ hệ thống thể chế về tinh giản biên chế, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cơ chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức chưa đồng bộ, nhưng nguyên nhân chủ quan là chủ yếu, cụ thể là các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt chủ trương tinh giản biên chế chưa sâu sắc, xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế không sát thực tiễn; phương pháp thực hiện chưa rõ, còn chung chung, hiệu quả thấp; người đứng đầu nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương thiếu quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện tinh giản biên chế tại đơn vị mình, chưa thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tổ chức thực hiện.

Ngày 11/9/2017, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 17-KL/TW về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015 – 2016; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017 – 2021.

Trong Kết luận đã đánh giá kết quả đạt được, những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, đồng thời đề ra nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017 – 2021. Để tiếp tục cụ thể các giải pháp thực hiện tinh giản biên chế theo Kết luận số 17-KL/TW cho các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên thực hiện từ nay đến hết năm 2021 đạt mục tiêu đề ra, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc quán triệt, tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Nghiêm túc quán triệt trong tập thể lãnh đạo, toàn thể các đơn vị, tổ chức trực thuộc và tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị, địa phương nắm rõ mục đích, yêu cầu, các quy định về tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản triển khai, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về tinh giản biên chế.

2. Từ nay đến năm 2021, dừng việc giao bổ sung biên chế; thực hiện bằng được mục tiêu đến năm 2021 giảm ít nhất 10% biên chế toàn tỉnh so với số biên chế đã giao năm 2015; từ năm 2018, từng cơ quan, đơn vị giảm bình quân mỗi năm 2,5% biên chế đã giao.

3. Tăng cường rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Quá trình sắp xếp lại tổ chức bộ máy không được tăng thêm đầu mối và biên chế; không nhất thiết tổ chức các phòng, ban, đơn vị theo số lượng tối đa khi biên chế bố trí không đủ để đảm đương các đầu mối công việc; nghiên cứu sát nhập các phòng, ban, đơn vị thuộc các sở, ban, ngành có từ 3 biên chế trở xuống hoặc có chức năng, nhiệm vụ tương đồng; giải thể, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị hoạt động không hiệu quả; tổ chức rà soát, giải thể, tổ chức lại các tổ chức liên ngành để tinh gọn bộ máy, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì thực hiện.

Đối với lĩnh vực giáo dục mầm non, phổ thông công lập, do số lượng học sinh tăng mà cần thiết phải thành lập trường mới, lớp mới thì Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tự cân đối, điều chỉnh trong tổng biên chế được giao. Tổ chức rà soát, tăng số lượng học sinh/lớp, đối với trường hợp chưa đủ điều kiện thì tổ chức lớp ghép. Xem xét sát nhập những cơ sở giáo dục trên cùng địa bàn có quy mô nhỏ nhằm giảm biên chế, tiết kiệm ngân sách đầu tư, tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Tổ chức rà soát, sắp xếp lại hệ thống y tế tuyến cơ sở, chấm dứt tình trạng chồng lấn, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ do có nhiều đơn vị y tế cùng đóng trên một địa bàn dân cư.

4. Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hóa đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng đề án thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Khuyến khích chuyển đơn vị sự nghiệp có đủ điều kiện sang tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động. Nghiên cứu phương án giao biên chế khung cho một số chức danh ở đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi phí hoạt động hoặc ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tự đảm bảo thu chi từ kinh phí quản lý dự án để điều

chính giảm biên chế tại các đơn vị này. Đối với các tổ chức hội đang được Nhà nước giao biên chế, cần nghiên cứu để từng bước thực hiện khoán hoặc hỗ trợ kinh phí hoạt động cho hội thay bằng hình thức giao biên chế theo lộ trình phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ được Đảng và Nhà nước giao.

5. Tập trung xây dựng đề án vị trí việc làm, đề án cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Khẩn trương hoàn thành việc xác định khung năng lực và bản mô tả của từng vị trí việc làm để làm cơ sở cho việc tuyển dụng, bố trí sắp xếp, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương. Xây dựng đề án cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức phải đảm bảo có sự phân biệt rõ ràng, rành mạch giữa cơ cấu hiện có và cơ cấu mới được xây dựng theo yêu cầu của thực tiễn và quy định của pháp luật theo từng nội dung: cơ cấu ngạch, trình độ, chuyên môn; cơ cấu chức danh lãnh đạo, quản lý và thừa hành, phục vụ; cơ cấu theo độ tuổi; cơ cấu đặc thù theo giới tính, thành phần dân tộc. Các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm và cơ cấu mới cần có phương án đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sắp xếp lại, trường hợp không thể đào tạo lại hoặc bố trí công việc khác thì đưa vào danh sách xem xét tinh giản biên chế.

6. Tổ chức rà soát, đánh giá lại chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý. Chấm dứt các hợp đồng lao động làm chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Bố trí kiêm nhiệm các chức danh nhân viên của từng trường học hoặc thực hiện kiêm nhiệm liên trường; sắp xếp và thực hiện kiêm nhiệm chức danh nhân viên hành chính trong các cơ quan, đơn vị. Xây dựng phương án bố trí kiêm nhiệm kế toán các phòng, ban, đơn vị, gồm cả kế toán các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Nghiên cứu phương án không bố trí chuyên trách nhân viên y tế trường học tại trung tâm xã, phường, thị trấn nơi đã có trạm y tế, phòng khám đa khoa, bệnh viện. Đối với các địa bàn thuận lợi (thành phố, thị xã, trung tâm huyện), cần xem xét mở rộng xã hội hóa trên cơ sở đồng thuận để giảm nhân viên lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP (nhân viên phục vụ, bảo vệ) tại các đơn vị trường học. Thực hiện khoán kinh phí chi trả phụ cấp cho số người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, bản, tổ dân phố gắn với xây dựng mô hình hội đồng tự quản trong cộng đồng dân cư.

7. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị cấp dưới thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Lấy kết quả thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế là tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại kết quả công tác hàng năm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân liên quan.

8. Trách nhiệm thực hiện

a) Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Nghiêm túc quán triệt và tổ chức thực hiện theo các nội dung nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị này. Chỉ được tuyển bổ sung không quá 50% số đã thực hiện tinh giản, thôi việc, nghỉ hưu.

Hàng năm Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phải khẩn trương xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế xong trong tháng 12 của năm trước liền kê năm xây dựng kế hoạch, gửi Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2018 của các cơ quan, đơn vị, địa phương phải hoàn thành xong trong tháng 12 năm 2017, các trường hợp tinh giản biên chế phát sinh ngoài danh sách cơ quan, đơn vị, địa phương đã đề nghị của đợt 1 năm 2018 (số tinh giản của 6 tháng đầu năm 2018) thì cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục lập danh sách đề nghị về Sở Nội vụ để thẩm định bổ sung.

b) Sở Nội vụ

Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị này. Hàng năm báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tổng hợp, phân loại rõ đối tượng công chức, viên chức và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong từng cơ quan, đơn vị, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt để quản lý thống nhất.

Căn cứ quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP để tham mưu xây dựng bộ tiêu chí chấm điểm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm của cán bộ, công chức, viên chức, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

Đưa vào kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát hàng năm tình hình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tham mưu xử lý nghiêm, kịp thời những nơi làm chưa hiệu quả, nhất là người đứng đầu.

Căn cứ nội dung trên, yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị này. /*2*

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- L/d UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo ĐBP, Đài PTTH tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



Mùa A Sơn